

Số: 01/2021/HSST-QĐ

Cẩm Phả, ngày 22 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ các điều 45, 277 và 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021.

Xét thấy: Vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại, nhưng trong thời hạn chuẩn bị xét xử bị hại rút yêu cầu khởi tố và việc bị hại rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện; thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH:

- Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị can:
Họ và tên: **Phùng Văn T** – tên gọi khác: không, Giới tính: Nam
Sinh ngày 29/4/1986, tại huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.
Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh,
Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.
- Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.
- Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 168/2021/HSST- LCĐKNCT ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả; Hủy bỏ quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 81/2021/HSST-QĐ ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả. Tịch thu tiêu hủy: 01 tuýp bằng kim loại, 01 mũ bảo hiểm có lưỡi trai bị nứt vỡ (*hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 41A/BB-THA ngày 22/11/2021 của Cơ quan THA dân sự thành phố Cẩm Phả*).

Nơi nhân:

- Viện kiểm sát cùng cấp,
- Bị can, Bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Cơ quan THA dân sự TP Cẩm Phả

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Nga

Mẫu số 39-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số **05/2017/NQ-HĐTP** ngày 19 tháng 9 năm 2017
của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN**

TÒA ÁN⁽³⁾

Căn cứ các điều 45, 277 và 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:.../.../TLST-HS
ngày...tháng...năm...

Xét thấy:⁽⁴⁾

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:....../.../TLST-HS ngày...tháng...năm...đối với bị can:⁽⁵⁾

Bị Viện kiểm sát⁽⁶⁾

Truy tố về tội (các tội)⁽⁷⁾

Theo điểm (các điểm).....khoản (các khoản).....Điều (các điều)..... Bộ luật Hình sự.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3⁽⁸⁾. .

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát cùng cấp,
- Bị can,
- Bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Nga

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: **16/2017/HSST-QĐ**).

(4) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự).

(5) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị can đầu vụ; nếu có nhiều bị can thì ghi thêm “và đồng phạm”. Trường hợp bị can là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(6) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(7) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(8) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(9) Viện kiểm sát cùng cấp, bị can, người bào chữa cho bị can, bị hại.